

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-KT
V/v nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm trong
công tác quản lý, sử dụng tài sản công
năm 2026

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

Kính gửi:

- Sở, ban, ngành, tổ chức, đơn vị trực thuộc Thành phố;
- UBND các phường, xã.

Thực hiện các Văn bản của Bộ Tài chính: số 642/BTC-QLCS ngày 16/01/2026 về nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm trong công tác quản lý tài sản công năm 2026; số 638/BTC-QLCS ngày 16/01/2026 về triển khai thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân; số 223/BTC-QLCS ngày 08/01/2026 về thực hiện sắp xếp, bố trí, xử lý trụ sở sau khi sắp xếp tổ chức bộ máy, sắp xếp đơn vị hành chính; số 1333/BTC-QLCS ngày 02/02/2026 về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo.

Để thực hiện đầy đủ, nghiêm túc, có hiệu quả các Văn bản của Trung ương, đồng thời thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tham nhũng, tiêu cực trong công tác quản lý, sử dụng tài sản công, góp phần hoàn thành thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố, UBND Thành phố yêu cầu Giám đốc, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị thuộc Thành phố, Chủ tịch UBND các phường, xã tập trung triển khai thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm trong năm 2026 như sau:

1. Tiếp tục quán triệt đầy đủ các quan điểm chỉ đạo, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp liên quan đến quản lý, khai thác nguồn lực tài sản công, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tham nhũng, tiêu cực được chỉ ra trong các văn kiện, quy định của Đại hội Đảng, Bộ Chính trị, Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Ủy ban Kiểm tra Trung ương¹; các nghị quyết, kết luận, chỉ đạo của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư về việc sắp xếp, tinh gọn bộ máy, sắp xếp đơn vị hành chính, xây dựng mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

2. Tập trung triển khai, tổ chức thực hiện Tổng kiểm kê tài sản công và báo cáo kết quả Tổng kiểm kê tài sản công theo Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày

¹ Văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIV; Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 15/01/2019 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác, sử dụng và phát huy các nguồn lực của nền kinh tế; Quy định số 37-QĐ/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) về những điều Đảng viên không được làm; Quy định số 189-QĐ/TW ngày 08/10/2024 của Bộ Chính trị quy định về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công; Hướng dẫn số 02-HD/UBKTTW ngày 29/11/2021 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương hướng dẫn thực hiện những điều Đảng viên không được làm;...

26/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ, Quyết định số 3531/QĐ-BTC ngày 17/10/2025 của Bộ Tài chính và Kế hoạch số 292/KH-UBND ngày 27/10/2025 của UBND Thành phố đảm bảo chất lượng và tiến độ theo kế hoạch.

Các Sở, ban, ngành, tổ chức, đơn vị trực thuộc Thành phố, UBND phường, xã chủ động đôn đốc, kiểm tra công tác thực hiện tổng kiểm kê tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý xuyên suốt quá trình cho đến khi hoàn thành tổng hợp, báo cáo. Người đứng đầu Sở, ban, ngành, tổ chức, đơn vị trực thuộc Thành phố, Chủ tịch UBND phường, xã chịu hoàn toàn trách nhiệm trước UBND Thành phố về chất lượng và tiến độ kiểm kê, báo cáo kết quả kiểm kê tài sản công thuộc phạm vi quản lý.

3. Cập nhật, chuẩn hóa Cơ sở dữ liệu tài sản công và báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản công:

Tập trung cập nhật, chuẩn hóa 100% tài sản công thuộc phạm vi quản lý vào Cơ sở dữ liệu tài sản công thành phố Hà Nội. Trong thời gian Bộ Tài chính nâng cấp Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công, các Sở, ban, ngành, UBND phường, xã thực hiện chế độ báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý như sau:

3.1. Báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản công năm 2025: Nội dung báo cáo thực hiện theo Điều 131 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP và Biểu mẫu báo cáo theo Phụ lục 01 và 02 kèm theo Văn bản này. Thời hạn báo cáo gửi UBND Thành phố (qua Sở Tài chính tổng hợp): **trước ngày 10/3/2026**.

3.2. Báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản công cuối năm 2026: Thực hiện theo hướng dẫn của Sở Tài chính trước thời điểm yêu cầu báo cáo.

4. Ban hành các văn bản trong lĩnh vực tài sản công theo thẩm quyền:

4.1. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công được Nhà nước tại cơ quan, tổ chức, đơn vị mình theo quy định tại khoản 4 Điều 113 Nghị định số 186/2025/NĐ-CP và Điều 5 Thông tư số 120/2025/TT-BTC của Bộ Tài chính; Xác định giá trị quyền sử dụng đất để tính vào giá trị tài sản của cơ quan, tổ chức, đơn vị mình theo quy định tại Điều 96, 97, 98, 99 và 100 Nghị định số 186/2025/NĐ-CP và Nghị quyết số 52/2025/NQ-HĐND ngày 26/11/2025 của HĐND Thành phố quy định về Bảng giá đất lần đầu để công bố và áp dụng từ ngày 01/01/2026 trên địa bàn thành phố Hà Nội (áp dụng từ năm tài chính 2026).

4.2. Các Sở, ban, ngành, UBND phường, xã ban hành hoặc chỉ đạo các cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc ban hành theo thẩm quyền các nội dung về tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công được phân cấp tại Quyết định số 62/2025/QĐ-UBND ngày 01/10/2025 của UBND Thành phố.

5. Sắp xếp lại, xử lý trụ sở, tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị:

5.1. Khẩn trương hoàn thành việc sắp xếp, xử lý trụ sở, tài sản công dôi dư không sử dụng hoặc sử dụng không hiệu quả sau sắp xếp tổ chức bộ máy, sắp xếp đơn vị hành chính đảm bảo đúng thời hạn, đúng quy định, hiệu quả, công khai,

minh bạch. Sau khi thực hiện sắp xếp, xử lý trụ sở, tài sản công, các cơ quan, đơn vị khẩn trương thực hiện lập phương án khai thác, xử lý tài sản theo quy định để kịp thời đưa tài sản vào khai thác hoặc xử lý tránh thất thoát, lãng phí.

5.2. Đẩy nhanh tiến độ lập, trình Chủ tịch UBND Thành phố phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất theo quy trình tại Nghị định số 03/2025/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 286/2025/NĐ-CP) và chỉ đạo, hướng dẫn của UBND Thành phố tại các Văn bản số: 948/UBND-KT ngày 17/3/2025, số 5538/UBND-KT ngày 13/10/2025 (mục 4) và số 6723/UBND-KT ngày 20/12/2025 (mục II).

5.3. Rà soát các cơ sở nhà, đất (và tài sản khác gắn với cơ sở nhà, đất) thuộc phạm vi quản lý đang thực hiện tạm bàn giao, tạm bố trí cho các cơ quan, đơn vị khác (ví dụ: công an, cơ quan thi hành án, tòa án, viện kiểm sát...) để hoàn thiện các thủ tục báo cáo cấp có thẩm quyền ban hành quyết định xử lý/khai thác tài sản theo quy định. Trong thời gian chưa có quyết định xử lý/khai thác tài sản, các Sở, ban, ngành, UBND phường, xã vẫn phải chỉ đạo cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc chịu trách nhiệm kiểm kê, hạch toán, quản lý, sử dụng, xử lý các tài sản đó theo quy định, không bỏ sót tài sản công.

5.4. Đối với các cơ sở nhà, đất tiếp tục sử dụng, giao, điều chuyển làm trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp, các cơ quan, tổ chức, đơn vị chủ động rà soát bảo đảm tiêu chuẩn, định mức sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp theo quy định. Đối với phần diện tích lớn hơn so với tiêu chuẩn, định mức (nếu có) thì căn cứ quy định tại Nghị định số 155/2025/NĐ-CP và Nghị định số 186/2025/NĐ-CP để xử lý, khai thác. Trong đó, đặc biệt là khai thác, sử dụng tài sản để thực hiện các đột phá về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, phát triển y tế, giáo dục, văn hóa, thể thao...

5.5. Về việc triển khai sắp xếp tài sản công trên tinh thần Nghị quyết số 71/NQ-TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo và Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân.

a) Đối với việc ưu tiên dành trụ sở dôi dư sau sắp xếp cho các cơ sở y tế, cơ sở giáo dục - đào tạo, văn hóa, thể thao: Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Văn hóa Thể thao, UBND phường, xã chỉ đạo các cơ sở y tế, cơ sở giáo dục - đào tạo, văn hóa, thể thao trực thuộc rà soát hiện trạng quản lý, sử dụng cơ sở nhà, đất hiện có, xác định nhu cầu sử dụng theo tiêu chuẩn, định mức được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Trên cơ sở đó, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Y tế, Sở Văn hóa Thể thao, UBND phường, xã chủ động phối hợp đơn vị liên quan đề xuất tiếp nhận các cơ sở nhà, đất trên địa bàn Thành phố (bao gồm cả cơ sở nhà, đất do Trung ương quản lý) dôi dư, không có nhu cầu sử dụng, báo cáo Chủ tịch UBND Thành phố (hoặc cơ quan, người có thẩm quyền được phân cấp thẩm quyền) xem xét, quyết định giao, điều chuyển, chuyển đổi công năng làm cơ sở y tế, cơ sở giáo dục - đào tạo theo quy định.

b) Đối với việc cho phép áp dụng hình thức cho thuê công trình thuộc sở hữu nhà nước đối với cơ sở y tế tư nhân, cơ sở giáo dục - đào tạo tư nhân: Các cơ

quan, tổ chức, đơn vị nghiên cứu quy định về (1) sử dụng tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Thủ đô; (2) quy định tại Nghị định số 108/2024/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 286/2025/NĐ-CP) về tổ chức có chức năng quản lý, kinh doanh nhà quản lý, khai thác quỹ nhà, đất theo hình thức cho thuê nhà (trong đó ưu tiên cho cơ sở thực hiện xã hội hóa trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường được thuê nhà theo phương thức niêm yết giá) để triển khai thực hiện.

6. Quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý:

6.1. Các Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Công Thương tiếp tục triển khai các nhiệm vụ đã được UBND Thành phố giao tại điểm a mục 2.1 Văn bản số 5538/UBND-KT ngày 13/10/2025, đồng thời chủ động hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp việc bàn giao, tiếp nhận, quản lý, sử dụng, duy tu, bảo trì và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng chuyên ngành (hạ tầng giao thông, cấp nước sạch, chợ, thủy lợi, công viên, cây xanh, các loại hạ tầng khác) theo quy định pháp luật chuyên ngành, Nghị định của Chính phủ về quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng và pháp luật có liên quan.

6.2. Các Sở, ban, ngành, đơn vị, UBND phường, xã rà soát, thống kê, phân loại và giao tài sản kết cấu hạ tầng thuộc phạm vi quản lý theo quy trình quy định, bảo đảm toàn bộ tài sản đều được xác định đối tượng quản lý, chịu trách nhiệm trước Nhà nước trong việc quản lý tài sản. Các cơ quan, đơn vị được giao quản lý tài sản có trách nhiệm tổ chức khai thác tài sản kết cấu hạ tầng nhằm phát huy hiệu quả đầu tư, thu hút nguồn lực của doanh nghiệp, tư nhân cùng Nhà nước đầu tư, duy trì, phát triển kết cấu hạ tầng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm hiệu quả, đúng pháp luật, không để thất thoát, lãng phí, tiêu cực.

7. Đối với tiền sử dụng đất, tiền thuê đất:

7.1. Các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính theo chức năng nhiệm vụ tham mưu UBND Thành phố ban hành các văn bản theo thẩm quyền để triển khai các quy định tại Luật Đất đai năm 2024, Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội và các Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất. Trong đó, Sở Nông nghiệp và Môi trường đặc biệt lưu ý quy trình luân chuyển hồ sơ để xác định nghĩa vụ tài chính đất đai.

7.2. Sở Nông nghiệp và Môi trường, Thuế Hà Nội theo chức năng nhiệm vụ tham mưu tổ chức triển khai việc tính, thu, nộp, quản lý tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo đúng quy định của pháp luật; miễn, giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất đối với các đối tượng, lĩnh vực, địa bàn ưu đãi đầu tư, thúc đẩy phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, xã hội hóa...; khẩn trương hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ pháp lý về đất đai đối với người sử dụng đất để tính tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định.

8. Đối với nhà, đất không sử dụng vào mục đích để ở giao cho các tổ chức có chức năng quản lý, kinh doanh nhà Thành phố quản lý: Tiếp tục thực

hiện theo chỉ đạo của UBND Thành phố tại mục 2 Văn bản số 6199/UBND-KT ngày 21/11/2025 và Văn bản số 1832/VP-KT ngày 29/01/2026.

9. Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghiêm các quy định về phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong quản lý, sử dụng tài sản công. Quán triệt, triển khai đồng bộ, quyết liệt các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước về vấn đề này.

10. Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát đối với công tác quản lý, sử dụng tài sản công, đặc biệt lưu ý việc kiểm tra, thanh tra, giám sát việc bố trí, sắp xếp, xử lý trụ sở, tài sản công khi sắp xếp tổ chức bộ máy, sắp xếp đơn vị hành chính, các cơ sở nhà, đất có dấu hiệu lãng phí; ngăn chặn kịp thời, xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật liên quan đối với các tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý có hành vi vi phạm trong quản lý, sử dụng tài sản công.

11. Tiếp tục tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật; tuyên truyền, tập huấn, hướng dẫn để nâng cao năng lực thực hiện nhiệm vụ quản lý, sử dụng tài sản công của cán bộ, công chức, viên chức, đặc biệt là cán bộ, công chức, viên chức cấp xã.

UBND Thành phố yêu cầu Giám đốc, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, tổ chức, đơn vị trực thuộc Thành phố; Chủ tịch UBND các phường, xã tập trung, nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
 - Chủ tịch UBND Thành phố;
 - Các PCT UBND Thành phố;
 - VPUB: CVP, các PCVP, các phòng CM;
 - Lưu: VT, KT.
- (20752)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Xuân Lưu

Phụ lục I:
HIỆN TRẠNG TÀI SẢN CÔNG NĂM 2025

Đơn vị báo cáo: (tên Sở, ban, ngành, đơn vị, UBND phường, xã)

Stt	CHỈ TIÊU	TỔNG SỐ			Trong đó chi tiết theo số lượng:			
		Số lượng	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Còn sử dụng được - Sử dụng đúng mục đích	Còn sử dụng được - Sử dụng không đúng mục đích	Còn sử dụng được - Không sử dụng	Hỏng, không sử dụng được
		(<i>đơn vị TS</i>)	(<i>tỷ đồng</i>)	(<i>tỷ đồng</i>)	(<i>đơn vị TS</i>)	(<i>đơn vị TS</i>)	(<i>đơn vị TS</i>)	(<i>đơn vị TS</i>)
1.	Tài sản cố định tại cơ quan, tổ chức, đơn vị							
2.	Tài sản kết cấu hạ tầng đường bộ							
3.	Tài sản kết cấu hạ tầng đường sắt quốc gia							
4.	Tài sản kết cấu hạ tầng đường sắt đô thị							
5.	Tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa							
6.	Tài sản kết cấu hạ tầng hàng không							
7.	Tài sản kết cấu hạ tầng giao thông hàng hải							
8.	Tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch							
9.	Tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi							
10.	Tài sản kết cấu hạ tầng thương mại là chợ							
11.	Tài sản kết cấu hạ tầng cụm công nghiệp							
12.	Tài sản kết cấu hạ tầng khu công nghiệp							
13.	Tài sản kết cấu hạ tầng khu kinh tế							
14.	Tài sản kết cấu hạ tầng khu công nghệ cao							
15.	Tài sản kết cấu hạ tầng khu công nghệ thông tin tập trung							

Stt	CHỈ TIÊU	TỔNG SỐ			Trong đó chi tiết theo số lượng:			
		Số lượng	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Còn sử dụng được - Sử dụng đúng mục đích	Còn sử dụng được - Sử dụng không đúng mục đích	Còn sử dụng được - Không sử dụng	Hỏng, không sử dụng được
		(đơn vị TS)	(tỷ đồng)	(tỷ đồng)	(đơn vị TS)	(đơn vị TS)	(đơn vị TS)	(đơn vị TS)
16.	Tài sản kết cấu hạ tầng đô thị							
17.	Tài sản kết cấu hạ tầng cảng cá							
18.	Tài sản kết cấu hạ tầng thiết chế văn hóa - thể thao cấp xã, cấp thôn							
19.	Tài sản kết cấu hạ tầng ngầm đô thị							

Phụ lục II:
TỔNG HỢP TÌNH HÌNH TĂNG, GIẢM
TÀI SẢN CỐ ĐỊNH TẠI CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ NĂM 2025
Đơn vị báo cáo: (tên Sở, ban, ngành, đơn vị, UBND phường, xã)

CHỈ TIÊU	SỐ ĐẦU KỲ (01/01/2025*)			SỐ TĂNG TRONG KỲ			SỐ GIẢM TRONG KỲ			SỐ CUỐI KỲ (31/12/2025)		
	Số lượng	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Số lượng	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Số lượng	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Số lượng	Nguyên giá	Giá trị còn lại
	(đơn vị TS)	(tỷ đồng)	(tỷ đồng)	(đơn vị TS)	(tỷ đồng)	(tỷ đồng)	(đơn vị TS)	(tỷ đồng)	(tỷ đồng)	(đơn vị TS)	(tỷ đồng)	(tỷ đồng)
Tổng số												
1. Đất												
2. Nhà												
3. Xe ô tô												
4. Phương tiện vận tải												
5. Máy móc, thiết bị												
6. Tài sản cố định hữu hình khác												
7. Tài sản cố định vô hình												

(*) Ghi chú: Đối với phường, xã thời điểm đầu kỳ là ngày 01/7/2025.